| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NGÔ QUYỀN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2019/KDTM-ST
Ngày 22-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đào Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Hà Thị Mão

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hg Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2019/TLST-KDTM ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 624/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 670/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Trương Công Đ – chuyên viên Xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 8355/2019/UQ-VPB ngày 04/11/2019 của Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân V Hội sở); có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC; địa chỉ trụ sở: Đường N, phường M, quận N, thành phố H.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Trần Quốc H – là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải HC); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Quốc H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Đường N, phường M, quận N, thành phố H; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC đã thỏa thuận ký kết 02 hợp đồng tín dụng gồm:

1. Ngày 21/5/2016, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V - chi nhánh Hải Phòng (gọi tắt là Ngân hàng) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải HC (gọi tắt là Công ty HC) thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Khế ước nhận nợ số 200516-2787634-01-SME ngày 23/5/2016. Theo nội dung hợp đồng và khế ước nhận nợ Ngân hàng cho Công ty HC vay số tiền là 6.525.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân, mục đích vay để thanh toán một phần tiền mua 06 đầu kéo C&C 700, 340PS Cầu Lắp và 06 sơ mi rơ mooc lồng 12M3, 3 trục nhãn hiệu DAYUN theo Hợp đồng kinh tế số 0704/2016/HĐMB/NL-HC ngày 28/04/2016 giữa Công ty HC và Công ty TNHH ô tô Nam Long, lãi suất cho vay ưu đãi 7,5%/năm; điều chỉnh lãi suất: Sau 12 tháng từ ngày giải ngân vốn vay theo Khế ước nhận nợ này, lãi suất cho vay sẽ được tính bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng trả lãi sau bậc thang thấp nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng 5%/năm và sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần theo quy định. Tuy nhiên do Công ty HC vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nên ngân hàng thu hồi toàn bộ lãi suất ưu đãi và áp dụng lãi suất cho vay thông thường tại thời điểm giải ngân 11,8%/năm tại thời điểm giải ngân; lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 23/5/2016, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty HC số tiền 6.525.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Khế ước nhận nợ số 200516-2787634-01-SME ngày 23/5/2016.

Sau khi vay Ngân hàng số tiền 6.525.000.000 đồng, tính đến ngày 22/11/2019 Công ty HC đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 3.234.435.998 đồng, tiền nợ lãi là 371.117.118 đồng, tổng cộng là 3.535.040.466 đồng. Ngày 28/3/2017, Công ty HC đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Tính đến ngày 22/11/2019, Công ty HC còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 3.290.564.002 đồng, lãi trong hạn là 105.774.976 đồng, lãi quá hạn là

1.928.145.686 đồng, lãi chênh lệch là 251.283.490 đồng, tổng cộng là 5.575.768.154 đồng.

2. Ngày 13/7/2016, Ngân hàng và Công ty HC thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 và Khế ước nhận nợ số 130716-2787634-01 SME ngày 14/7/2016. Theo nội dung hợp đồng và khế ước nhận nợ Ngân hàng cho Công ty HC vay số tiền là 1.481.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân, mục đích vay để thanh toán một phần tiền mua 01 ô tô đầu kéo hiệu HYUNDAI HD 1000 nhập khẩu từ Hàn Quốc theo theo Hợp đồng mua bán số 3006-1/HĐKT/2016 giữa Công ty HC và Công ty cổ phần ô tô Hg Mai Hải Phòng; lãi suất cho vay ưu đãi 7,5%/năm; điều chỉnh lãi suất: Sau 12 tháng từ ngày giải ngân vốn vay theo Khế ước nhận nợ này, lãi suất cho vay sẽ được tính bằng lãi suất tiết kiệm 12 tháng trả lãi sau bậc thang thấp nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng 5%/năm và sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần theo quy định. Tuy nhiên do Công ty HC vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nên ngân hàng thu hồi toàn bộ lãi suất ưu đãi và áp dụng lãi suất cho vay thông thường tại thời điểm giải ngân 11,8%/năm tại thời điểm giải ngân; lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 14/7/2016, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty HC số tiền 1.481.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 và Khế ước nhận nợ số 130716-2787634-01 SME ngày 14/7/2016.

Sau khi vay Ngân hàng số tiền 1.481.000.000 đồng, tính đến ngày 22/11/2019 Công ty HC đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 295.211.000 đồng, nợ lãi là 75.279.423 đồng, tổng cộng là 370.490.423 đồng. Ngày 20/4/2017, Công ty HC đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Tính đến ngày 22/11/2019 Công ty HC còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 1.185.789.000 đồng, lãi trong hạn là 24.477.843 đồng, lãi quá hạn là 548.480.793 đồng, lãi chênh lệch là 58.106.378 đồng, tổng cộng là 1.816.854.014 đồng.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên Công ty HC đã dùng tài sản thế chấp là 06 chiếc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu C&C và 06 chiếc Sơ mi Rơ moóc theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 200516-2787634-01-SME/TC ngày 21/05/2016, số công chứng 2497/2016, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/5/2016 tại Văn phòng công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng ngày 21/5/2016. Ngân hàng đã giải chấp 06 chiếc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu C&C và 04 chiếc Sơ mi Rơ moóc, tài sản thế chấp còn lại của Công ty HC là:

- 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.33 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009884 do phòng

Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty HC.

- 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.26 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009881 do phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty HC.

Ngoài ra, ông Trần Quốc H là bên bảo lãnh cho Công ty HC ký với Ngân hàng các Hợp đồng bảo lãnh số 200516-2787634-01-SME/HĐBL ngày 21/05/2016 và Hợp đồng bảo lãnh số 130716-2787634-01-SME/HĐBL ngày 13/07/2016 đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty HC trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty HC đối với Ngân hàng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/05/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc Công ty HC trả nợ nhưng không có kết quả. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty HC với nội dung sau:

1. Buộc công ty HC phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 22/11/2019 của 02 Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 với tổng số tiền là 7.392.622.168 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 4.476.353.002 đồng, lãi trong hạn là 130.252.819 đồng, lãi quá hạn là 2.476.626.479 đồng, lãi chênh lệch là 309.389.868 đồng).

Công ty HC còn tiếp tục phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ gốc của 02 Hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm 23/11/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

2. Tài sản thế chấp là 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.33 và 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.26 mang tên Công ty HC. Ngân hàng không có bất kỳ thông tin gì về 02 xe Sơ mi rơ moóc trên ở đâu, do ai đang quản lý, sử dụng do Công ty HC không hợp tác với Ngân hàng. Trường hợp Công ty HC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên khi nào Ngân hàng phát hiện thấy các tài sản thế chấp trên thì Ngân hàng được quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại để thu hồi nợ.

3. Trong trường hợp sau khi phát mại xong hết các tài sản đảm bảo nêu trên mà Công ty HC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Quốc H có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty HC tại các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 200516-2787634-01-SME/HĐBL ngày 21/05/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày

13/7/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 130716-2787634-01-SME/HĐBL ngày 13/07/2016.

* Quá trình giải quyết, bị đơn Công ty HC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ba lần nhưng Công ty HC và ông Trần Quốc H đều vắng mặt, không có lý do chính đáng nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không tiến hành được việc lấy lời khai của Công ty HC và ông Trần Quốc H.

* Tại phiên tòa:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn Công ty HC phải trả số tiền nợ theo các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/11/2019 với tổng số tiền là 7.392.622.168 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 4.476.353.002 đồng, lãi trong hạn là 130.252.819 đồng, lãi quá hạn là 2.476.626.479 đồng, lãi chênh lệch là 309.389.868 đồng).

Đối với tài sản thế chấp là 02 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN đứng tên Công ty HC. Do không xác định ai đang quản lý, sử dụng và hiện nay đang ở đâu nên Ngân hàng đề nghị khi nào tìm thấy các tài sản này thì Ngân hàng được quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi phát mại xong hết các tài sản đảm bảo nêu trên mà Công ty HC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Quốc H có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty HC tại các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 200516-2787634-01-SME/HĐBL ngày 21/05/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 130716-2787634-01-SME/HĐBL ngày 13/07/2016.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V: Buộc Công ty HC phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/11/2019 của 02 Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 tổng số tiền là 7.392.622.168 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 4.476.353.002 đồng, lãi trong hạn là

130.252.819 đồng, lãi quá hạn là 2.476.626.479 đồng, lãi chênh lệch là 309.389.868 đồng).

Công ty HC phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các khoản tiền nợ gốc kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp Công ty HC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng thì khi Ngân hàng tìm thấy được tài sản thế chấp thì Ngân hàng được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp là 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.33 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009884 do phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty HC và 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.26 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009881 do phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty HC.

Trong trường hợp khi xử lý xong hết các tài sản bảo đảm trên mà công ty HC vẫn chưa thanh toán hết khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh ông Trần Quốc H có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty HC theo các Hợp đồng bảo lãnh.

Công ty HC phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Đây là vụ án về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, phát sinh giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng V và Công ty HC được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn Công ty HC có địa chỉ trụ sở tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thuộc địa bàn quận Ngô Quyền nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 14 tháng 10 năm 2019, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 624/2019/QĐXXST-KDTM và đã tống đạt hợp lệ quyết định trên cho bị đơn Công ty HC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc H nhưng tại phiên toà ngày 05/11/2019 Công ty HC và ông Trần Quốc H vắng mặt lần thứ nhất, không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 670/2019/QĐST-KDTM trong đó ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 08 giờ 00

phút ngày 22/11/2019. Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho Công ty HC và ông Trần Quốc H. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Công ty HC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc H tiếp tục vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật:

[3] Việc ký kết các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Khế ước nhận nợ số 200516-2787634-01-SME ngày 23/5/2016, Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 và Khế ước nhận nợ số 130716-2787634-01 SME ngày 14/7/2016, Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 200516-2787634-01-SME/TC ngày 21/05/2016, các Hợp đồng bảo lãnh số 200516-2787634-01-SME/HĐBL ngày 21/05/2016 và Hợp đồng bảo lãnh số 130716-2787634-01-SME/HĐBL ngày 13/7/2016 giữa Ngân hàng với Công ty HC và ông Trần Quốc H được xác lập trước thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết.

- Về nội dung:

[4] Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 được ký kết giữa Ngân hàng và Công ty HC với các điều khoản trong hợp đồng đều không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy các hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên phù hợp với quy định tại các điều 389, 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ phần nghĩa vụ của mình, giải ngân cho Công ty HC vay đủ số tiền của 02 hợp đồng tín dụng là 8.006.000.000 đồng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng. Công ty HC đã nhận đủ số tiền nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình theo quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn và khởi kiện là phù hợp với Điều 9 của Hợp đồng tín dụng và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng. Theo thỏa thuận giữa hai bên lãi suất cho vay ưu đãi 7,5%/năm. Tuy nhiên do Công ty HC vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nên Ngân hàng thu hồi toàn bộ lãi suất ưu đãi và áp dụng lãi suất cho vay thông thường tại thời điểm giải ngân 11,8%/năm và Công ty HC phải thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền lãi chênh lệch theo quy định tại điểm (ii) STT 2 khoản 5 Điều 1 Khế ước nhận nợ. Như vậy, Công ty HC đã vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện buộc Công ty HC phải trả nợ gốc, nợ lãi là có căn cứ và đúng quy định pháp luật cần

chấp nhận. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 22/11/2019 bị đơn Công ty HC còn nợ và có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ của 02 Hợp đồng tín dụng là:

- Hợp đồng tín dụng 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 là 5.575.768.154 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 3.290.564.002 đồng, lãi trong hạn là 105.774.976 đồng, lãi quá hạn là 1.928.145.686 đồng, lãi chênh lệch là 251.283.490 đồng).

- Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 là 1.816.854.014 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 1.185.789.000 đồng, lãi trong hạn là 24.477.843 đồng, lãi quá hạn là 548.480.793 đồng, lãi chênh lệch là 58.106.378 đồng).

Như vậy, Công ty HC còn nợ và có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/11/2019 của 02 Hợp đồng tín dụng 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 với tổng số tiền là 7.392.622.168 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 4.476.353.002 đồng, lãi trong hạn là 130.252.819 đồng, lãi quá hạn là 2.476.626.479 đồng, lãi chênh lệch là 309.389.868 đồng).

[6] Đối với yêu cầu phát mại tài sản thế chấp của Ngân hàng: Xét Hợp đồng thế chấp xe ô tô giữa Ngân hàng và Công ty HC là 02 xe Sơ mi rơ moóc đứng tên Công ty HC và các Hợp đồng bảo lãnh ký ngày 21/05/2016, 13/07/2016 giữa Ngân hàng và ông Trần Quốc H đều được thỏa thuận ký kết bởi những người có thẩm quyền, được chứng nhận của cơ quan công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật. Đến hạn trả nợ Công ty HC không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ được bảo đảm theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên do Công ty HC không hợp tác và không cung cấp được hiện nay các xe ô tô đang ở đâu, do ai quản lý sử dụng nên Ngân hàng đề nghị khi nào tìm thấy các tài sản này thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại để thu hồi nợ. Trường hợp phát mại các tài sản đảm bảo trên mà Công ty HC vẫn chưa thanh toán hết khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Quốc H có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty HC tại các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016. Vì vậy, yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo và nghĩa vụ bảo lãnh trên của Ngân hàng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Về án phí:

[7] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.455.000 đồng.

[8] Bị đơn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 115.392.622 đồng.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 342, 343, 344, 348, 351, 355, 361, 369, 389, 471, 474 của Bộ luật Dân sự 2005;

Căn cứ vào các điều 90, 91, 94, 95, 98 Luật Các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V: Buộc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ của 02 Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/11/2019 với tổng số tiền nợ là 7.392.622.168 (bẩy tỷ, ba trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm hai mươi hai nghìn, một trăm sáu mươi tám) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 4.476.353.002 đồng;

- Nợ lãi trong hạn: 130.252.819 đồng;

- Nợ lãi quá hạn: 2.476.626.479 đồng;

- Nợ lãi chênh lệch: 309.389.868 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho

Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì khi Ngân hàng Thương mại Cổ phần V phát hiện thấy 02 (hai) tài sản thế chấp sau đây thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại để thu hồi nợ là:

- Tài sản 1: 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.33 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009884 do phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC;

- Tài sản 2: 01 chiếc xe Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DAYUN biển kiểm soát 15R-111.26 theo Giấy chứng nhận đăng ký Rơ moóc, Sơ mi Rơ moóc số 009881 do phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/05/2016 mang tên Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC.

(Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 200516-2787634-01-SME/TC ngày 21/05/2016, số công chứng 2497/2016, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/5/2016 tại Văn phòng công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng).

3. Trong trường hợp phát mại các tài sản bảo đảm nêu trên mà Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC vẫn chưa thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Quốc H có nghĩa vụ bảo lãnh đối với các khoản vay của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC tại các Hợp đồng tín dụng số 200516-2787634-01-SME ngày 21/5/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 200516-2787634-01-SME/HĐBL ngày 21/05/2016 và Hợp đồng tín dụng số 130716-2787634-01-SME ngày 13/7/2016 theo Hợp đồng bảo lãnh số 130716-2787634-01-SME/HĐBL ngày 13/07/2016.

4. Về án phí: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC phải nộp 115.392.622 (một trăm mười lăm triệu, ba trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm hai mươi hai) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.455.000 (năm mươi bảy triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0005810 ngày 22/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải HC, ông Trần Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**